

Bản án số:75/2017/HSST

Ngày:18/7/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Tấn Đầu

2/ Ông Nguyễn Phước Lộc

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trúng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:76/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc Th**, sinh năm: 1995, tại: P Q

Nơi ĐKNKTT: khu phố D, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang

Chỗ ở: ấp S Đ, xã D T, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: kinh

Trình độ văn hóa: 09/12

Nghề nghiệp: ngư phủ

Con ông: Trần Văn T

và bà: Ngô Thị T

Bị cáo chưa có vợ

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng 14 giờ ngày 20/4/2017 Trần Quốc Th gọi điện thoại cho B M (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 2.500.000đ ma túy đá, bé M đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày có 02 thanh niên

(chưa rõ nhân thân) đi đến phòng số 06, nhà nghỉ G H thuộc ấp S Đ, xã D T giao cho Th một bìch ma túy đá và nói là của B M đưa, Th đưa cho hai người thanh niên này 2.500.000đ. Sau khi nhận ma túy, Th lấy một ít ra sử dụng, số còn lại bỏ vào hộp nhựa cất giấu trong phòng. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 bìch nylon hình chữ nhật màu trắng, kích thước 05cm x 10 cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất đã được niêm phong; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen, code: 6668888, số IMEI1 352246/03/433936/0, số IMEI2: 358139/03/477832/1.

* Tại bản kết luận giám định số 222/KL-KTHS ngày 26/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 01 bìch nylon màu trắng hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 4,0893 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số: 85/KSĐT-MT ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q đã truy tố bị cáo Trần Quốc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa Bị cáo Trần Quốc Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Quốc Th về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS và Điều 33 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Quốc Th từ 02 năm 06 sáu tháng đến 03 năm tù.

Về tang vật: áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 4,0468 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen, code: 6668888, số IMEI1 352246/03/433936/0, số IMEI2: 358139/03/477832/1.

Đối với các đối tượng bé M và 02 người thanh niên chưa rõ nhân thân bán ma túy cho Trần Quốc Th, Cơ quan cảnh sát điều tra đang xác minh làm rõ xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của bị cáo và Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa bị cáo Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Quốc Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Bị cáo Th là một thanh niên đã trưởng thành nên có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì bản thân là một con nghiện muốn có ma túy phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, cũng tạo điều kiện để bị cáo cai nghiện từ bỏ ma túy làm lại cuộc đời và cũng phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay cùng với sự phát triển của xã hội thì tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện P Q diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi để lại nhiều hậu quả nặng nề gây nhiều bức xúc trong nhân dân và xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình cho bị cáo, cũng như chấp nhận lời đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện P Q.

Về tang vật: cần tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và tịch thu sung quỹ Nhà Nước điện thoại di động hiệu Nokia mà bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Trần Quốc Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Trần Quốc Th **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/4/2017.

3. Về tang vật: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng tuyên: Tịch thu tiêu hủy 4,0468 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen, code: 6668888, số IMEI1 352246/03/433936/0, số IMEI2: 358139/03/477832/1.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện P Q theo biên bản giao nhận ngày 02/6/2017)

4. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ Phú Quốc;
- THA Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Quốc Triều